

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Phú Đ, sinh năm 1974; địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Bình.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1968; địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Ngô Thị T, sinh năm 1969; trú tại: thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Quốc H và bà Ngô Thị T có trách nhiệm thanh toán trả cho ông Nguyễn Phú Đ số tiền là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng).

Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Phú Đ tự nguyện nộp toàn bộ 2.750.000 (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 11.000.000 (Mười một triệu) đồng theo biên lai số: 0005515 ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, ông Nguyễn Phú Đ được hoàn trả lại 8.250.000 (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn;
- Cổng thông tin TAND;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Trường Giang